

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

Lô: 28 - 29 - 30 Đường Điện Biên Phủ - TP Quy Nhơn - Tỉnh Bình Định

Tel: 0256.2211705-0256.3946878; Fax: 0256.3946877

Website: <http://www.thuydiendinhbinh.vn> Email: thuydiendinhbinh@gmail.com

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 4100541602 do Sở Kế hoạch - Đầu tư Tỉnh Bình Định
Cấp lần đầu ngày 25 tháng 10 năm 2004. Thay đổi lần thứ năm, ngày 19 tháng 8 năm 2019)

ĐƠN VỊ BÁO CÁO: CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

Địa chỉ: Lô 28, 29, 30 - Đường Điện Biên Phủ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định

Điện thoại: 0256 2211705,

0256 3946878

Fax: 0256 3946877

Email: thuydiendinhbinh@gmail.com

Website: <http://www.thuydiendinhbinh.vn>



TRẦN XUÂN TOÀN

QUY NHƠN, THÁNG 3/2020

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH (TDB)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2019

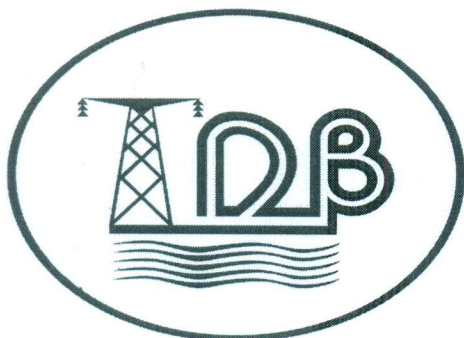
Mục lục

I.	THÔNG TIN CHUNG	3
1.	Thông tin khái quát	3
2.	Quá trình hình thành và phát triển	4
3.	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	4
3.1.	Ngành nghề kinh doanh	4
3.2.	Địa bàn kinh doanh	5
4.1	Mô hình quản trị	5
4.3	Các công ty con, công ty liên kết	6
5.	Định hướng phát triển	6
5.1.	Các mục tiêu chủ yếu của Công ty	6
5.2.	Chiến lược phát triển trung và dài hạn	6
5.3.	Các mục tiêu đối với môi trường và xã hội.	6
6.	Các rủi ro	7
II.	TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	8
1.	Ban Điều hành công ty	8
2.	Hội đồng quản trị	11
3.	Ban kiểm soát	16
4.	Người phụ trách quản trị công ty:	19
5.	Những thay đổi trong Ban điều hành	20
6.	Tình hình nhân sự và các chính sách đối với người lao động	20
III.	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	21
1.	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	21
2.	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	21
3.	Tình hình tài chính	22
3.1.	Tình hình tài chính:	22
3.2.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	24
4.	Cơ cấu cổ đông và thay đổi trong vốn đầu tư của chủ sở hữu	23
4.1.	Cổ phần	23
4.2.	Cơ cấu cổ đông năm 2019	23
4.3.	Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu: Không có	24
4.4.	Giáo dịch cổ phiếu quỹ: Không có	24
4.5.	Các chứng khoán khác: Không có	24
IV.	BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	24
	ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	----
1.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	27
2.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám Đốc Công ty	27
3.	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	28

V.	BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	28
1.	Về kinh tế	28
2.	Về môi trường – năng lượng	29
3.	Về xã hội	29
VI.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	30
1.	Hội đồng quản trị	30
1.1.	Các tiểu ban thuộc HĐQT	30
1.2.	Hoạt động của HĐQT	30
2.	Ban kiểm soát	32
3.	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích: không có	32
4.	Thù lao, lương, thưởng và các khoản lợi ích	32
5.	Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:	33
6.	Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:	33
VII.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH	33

I. THÔNG TIN CHUNG**1. Thông tin khái quát**

Tên công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH
Tên giao dịch:	DINH BINH HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt:	TDB
Giấy CNĐKDN số:	4100541602 đăng ký thay đổi lần thứ năm ngày 19/8/2019
Vốn điều lệ:	82.300.000.000 (Tám mươi hai tỷ ba trăm triệu đồng chẵn)
Vốn đầu tư của chủ sở hữu:	82.300.000.000 (Tám mươi hai tỷ ba trăm triệu đồng chẵn)
Địa chỉ:	28 - 30 Đường Điện Biên Phủ, phường Quang Trung, thành Phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Số điện thoại:	(84-256) 3 946878 - 2211705
Số fax:	(84-256) 3 946877
Website:	www.thuydiendinhbinh.vnn.vn
Email:	thuydiendinhbinh@gmail.com
Mã cổ phiếu:	TDB

❖ Logo của công ty:

2. Quá trình hình thành và phát triển

Năm 2004	Ngày 5/10/2004 bốn cổ đông sáng lập là Công ty Cổ phần xây dựng 47, công ty điện lực 3 & Công ty TNHH Đại Hoàng Hà, Công ty Cổ phần ĐT TM & DV Á Châu thông qua hợp đồng thành lập và điều lệ Công ty Cổ phần thủy điện Định Bình với vốn điều lệ 40 tỉ đồng.
Năm 2004	Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 3503000051 ngày 25/10/2004 .
Năm 2005	Ngày 22/08/2005 thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu do giảm 1 cổ đông sáng lập là Công ty Cổ phần ĐTTM & DV Á Châu
Năm 2008	Khánh thành nhà máy Thủy điện Định Bình 6,6 MW
Năm 2008	Ngày 21/03/2008 Công ty tăng vốn điều lệ từ 40 tỉ đồng thành 72,3 tỉ đồng
Năm 2009	Thay đổi địa chỉ trụ sở chính từ 08 Biên Cương thành lô 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, thành phố Quy Nhơn
Năm 2010	Ngày 20/10/2010 UBND tỉnh Bình Định cấp giấy chứng nhận đầu tư số: 35120000192 cho công trình mở rộng nhà máy thủy điện Định Bình 3,3 MW.
Năm 2012	10/12/2012 Sở KH & ĐT Tỉnh Bình Định cấp Giấy CNĐKKD số 4100541602, đăng ký thay đổi lần thứ 04 thay đổi vốn điều lệ từ 72,3 tỉ đồng thành 82,3 tỉ đồng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2012/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2012 và được UBCKNN chấp thuận tại văn bản số 3818/UBCK-QLPH ngày 05/10/2012
Năm 2013	Ngày 05/01/2013 vận hành thương mại nhà máy mở rộng 3,3 MW
Năm 2017	- Ngày 12/6/2017, Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 119/2017/GCNCP-VSD với mã chứng khoán là TDB. - Ngày 07/7/2017 Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận giao dịch cổ phiếu TDB trên sàn Upcom tại văn bản số 508/QĐ-SGDHN

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1. Ngành nghề kinh doanh

Hiện nay Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình (TDB) đang hoạt động trong các lĩnh vực chính sau:

- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh điện. Đầu tư xây dựng các dự án thủy điện;
- Xây dựng nhà các loại. Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp;

- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng các công trình thủy lợi, thủy điện;
- Lắp đặt hệ thống điện. Chi tiết: Xây dựng các công trình đường dây và trạm biến thế điện đến 22KV;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn, xây lắp công trình điện đến 22KV.

3.2. Địa bàn kinh doanh

Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình (TDB) có địa bàn hoạt động kinh doanh chủ yếu tại nhà máy thủy điện Định Bình ở xã Vĩnh Hiệp, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

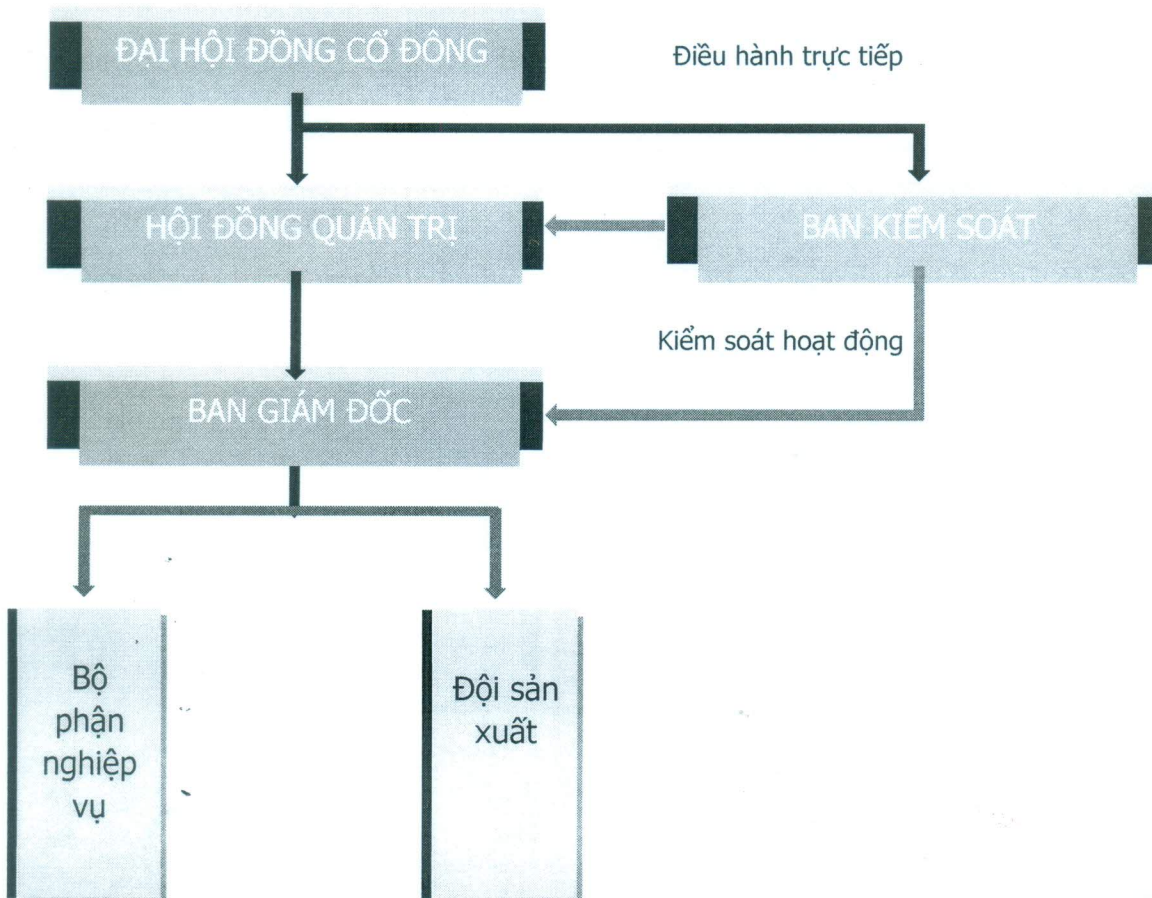
4. Mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức

4.1 Mô hình quản trị

Là một công ty cổ phần, mô hình quản trị của TDB được tổ chức theo Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ Công ty (sửa đổi lần 5), bao gồm các bộ phận:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị Công ty
- Ban kiểm soát
- Ban Giám đốc

4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý



4.3 Các công ty con, công ty liên kết

Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình (TDB) không có công ty con, công ty liên kết.

5. Định hướng phát triển

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Là một doanh nghiệp trong lĩnh vực chính thủy điện hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, Công ty đặt các mục tiêu phát triển chủ yếu sau:

- Mục tiêu hoạt động của Công ty là huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh nhằm mục tiêu mang lại lợi nhuận tối đa hợp pháp;
- Tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động; tăng cổ tức cho các cổ đông;
- Thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Hiện tại với đội ngũ cán bộ, công nhân viên đã qua đào tạo nghiệp vụ chuyên ngành phù hợp, tham gia giám sát quá trình đầu tư nhà máy và xây dựng, trải qua hơn 15 năm kinh nghiệm quản lý vận hành kinh doanh với mục tiêu chính là xây dựng công ty ngày càng phát triển vững mạnh, tăng cao hiệu quả đầu tư của các cổ đông, nâng cao đời sống cán bộ, công nhân viên, đóng góp ngày càng nhiều vào ngân sách nhà nước, Công ty định hướng lĩnh vực kinh doanh chính là đầu tư xây dựng các dự án thủy điện; năng lượng tái tạo; sản xuất và kinh doanh điện; đồng thời tìm kiếm cơ hội đầu tư các lĩnh vực đúng quy định của pháp luật, có hiệu quả được cổ đông đồng thuận.

Nâng cao và phát huy có hiệu quả sản xuất kinh doanh tại Nhà máy thủy điện Định Bình mà Công ty đang sở hữu, khai thác bằng cách nâng cao trình độ, trách nhiệm và sự gắn bó của người lao động, đồng thời phối hợp, liên kết tốt với các đơn vị có liên quan và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, chính sách xã hội.

Quản lý tốt công tác vận hành an toàn, liên tục đạt được sản lượng và doanh thu cao. Thực hiện xử lý sự cố kịp thời, bảo dưỡng đúng định kỳ để các tổ máy luôn hoạt động hiệu quả. Nâng cao trình độ, kinh nghiệm và khuyến khích động viên người lao động vì lợi ích chung của Công ty. Tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư hoặc mua lại các nhà máy thủy điện có hiệu quả, nhất là các nhà máy thủy điện có đặc thù tương tự; đầu tư các dự án năng lượng tái tạo có hiệu quả, được nhà nước khuyến khích đầu tư. Trên cơ sở các nguồn lực của Công ty tự tìm kiếm hoặc liên doanh, liên kết với đơn vị kinh tế khác để tổ chức sản xuất, kinh doanh ngành nghề pháp luật không cấm khác nhằm tăng hiệu quả sản xuất - kinh doanh của Công ty mang lại lợi ích hài hòa cho các cổ đông, Công ty, người lao động và xã hội.

5.3. Các mục tiêu đối với môi trường và xã hội.

Công ty luôn ý thức được vai trò và trách nhiệm của mình đối với môi trường, cộng đồng và xã hội. Sau đây là mục tiêu cụ thể của công ty đối với môi trường và xã hội:

- **Đối với môi trường**

Công ty đã thực hiện đúng công tác giám sát chất lượng môi trường định kỳ và đột xuất, báo cáo kết quả tới cơ quan liên quan theo đúng quy định; tạo cảnh quang, cây xanh, môi trường lành mạnh trong các khuôn viên quản lý.

Không ngừng phân tích đánh giá tình hình môi trường hiện tại để có các biện pháp ứng phó sự cố bất ngờ tác động đến đời sống cộng đồng và môi trường tự nhiên đồng thời Công ty ký hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý chất thải nguy hại và luôn đề ra các kế hoạch cụ thể xử lý chất thải nguy hại, bảo vệ môi trường..

➤ **Đối với xã hội, cộng đồng**

Công ty đã có đóng góp nhất định cho sự phát triển bền vững cũng như đem lại những lợi ích kinh tế xã hội cho địa phương, như: tạo việc làm, thu nhập ổn định cho người địa phương là người lao động của Công ty; hỗ trợ, tham gia các chương trình phát triển địa phương; tạo nguồn cấp điện ổn định cho khu vực, nhất là cho việc điều hành hồ chứa nước Định Bình trong mùa bão, lũ, lụt; tích cực tham gia các chương trình nhân đạo được phát động.

Công ty chủ động tích cực trong việc chăm sóc mẹ Việt Nam anh hùng, kết nghĩa làng dân tộc và các hoạt động xã hội khác.

6. Các rủi ro

6.1 Rủi ro kinh tế

Kinh tế thế giới diễn biến phức tạp; xung đột xảy ra ở nhiều nơi; cạnh tranh giữa các nước lớn diễn ra gay gắt. Chủ nghĩa bảo hộ, chiến tranh thương mại gia tăng; khoa học công nghệ phát triển nhanh tác động sâu rộng trên nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội.

Việt Nam tham gia hội nhập ngày càng sâu, rộng vào kinh tế thế giới, với việc tham gia ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Việc này giúp Việt Nam phát huy được thế mạnh trong nước, nâng tầm quốc gia trên thương trường quốc tế, tuy nhiên cũng sẽ chịu tác động ảnh hưởng lớn khi kinh tế thế giới suy giảm. Năm 2019, tăng trưởng toàn cầu suy giảm, chiến tranh thương mại gia tăng, thiên tai, bão lũ gia tăng. Tuy nhiên Việt Nam vẫn là điểm sáng của khu vực và thế giới tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2019 cao nhất từ năm 2008 đạt mức 7,02% cao hơn so với mức 6,6-6,8%, lạm phát năm 2019 là 2,79% thấp hơn khá nhiều so với mục tiêu 4%.

Với đặc thù hoạt động là sản xuất và phân phối điện, hoạt động kinh doanh của Công ty cũng sẽ chịu ảnh hưởng khi kinh tế suy giảm, ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng điện. Tuy nhiên, do điện là đầu vào thiết yếu của đời sống sinh hoạt và sản xuất và nhu cầu sử dụng điện của Việt Nam vẫn rất cao nên ảnh hưởng của những biến động kinh tế đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty sẽ giảm nhẹ hơn các lĩnh vực khác.

6.2 Rủi ro pháp luật

Là doanh nghiệp hoạt động theo hình thức cổ phần, Công ty chịu sự điều tiết của Luật doanh nghiệp, Luật lao động, Dân sự và các quy định liên quan đến đất đai, môi trường. Ngoài ra, trong từng thời kỳ các chính sách của Nhà nước, địa phương sẽ có những thay đổi điều này gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

6.3 Rủi ro đặc thù

Rủi ro về điều kiện thời tiết, địa chất, thủy văn là rủi ro trọng yếu và có ảnh hưởng lớn nhất tới các công ty hoạt động trong lĩnh vực thủy điện. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu, các hiện tượng thời tiết cực đoan ngày càng gia tăng sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên nhờ hồ chứa nước Định Bình là hồ thủy lợi, dung tích và lưu vực thượng lưu rất lớn so công suất lắp đặt nên công ty đã hạn chế được một phần rủi ro này.

6.4 Rủi ro môi trường

Với hoạt động chính là khai thác và cung cấp điện, mặc dù sử dụng nước từ việc điều tiết nước của hồ thủy lợi, trong quá trình hoạt động Công ty không tránh khỏi có những tác động đến môi trường xung quanh. Ý thức được điều đó Công ty luôn đề ra những chính sách hợp lý nhằm hạn chế tác động xấu đến môi trường.

6.5 Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh... là những rủi ro bất khả kháng, mặc dù rất hiếm khi xảy ra, nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Đây là rủi ro không thể loại trừ nhưng có thể giảm thiểu. Vì vậy, Công ty thường xuyên nắm bắt kịp thời thông tin và đảm bảo thực hiện tốt công tác: trang bị dụng cụ bảo hộ lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh tốt môi trường làm việc...

II. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Ban Điều hành công ty

1.1 Thành viên Ban Điều hành của công ty như sau:

Thành viên Ban Điều hành	Chức Vụ
Trần Xuân Toàn	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
Đặng Ngọc Căn	Phó Giám đốc
Trương Đình Du	Kế toán Trưởng

1.2 Cơ cấu và sơ yếu lý lịch của Ban điều hành

ÔNG TRẦN XUÂN TOÀN – THÀNH VIÊN HĐQT KIỂM GIÁM ĐỐC	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 01/01/1963
▪ Nơi sinh	: Hoài Nhon, Bình Định
▪ CMND	: 210141959 cấp ngày 12/9/2012 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Số 187 đường Tây Sơn, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư ngành động lực, kỹ sư hệ thống điện và

	Nhiệm vụ Giám đốc điều hành, Quản trị công ty
▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: không
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1986 – năm 2004	: Công tác tại Điện lực Bình Định
+ Từ năm 2004 – nay	: Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
+ Từ năm 2004 - nay	: Thành viên HĐQT, Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 159.250 cổ phần – 1,93% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: 1.234.500 cổ phần – 15% VDL - Đại diện vốn của Tổng Công ty Điện lực Miền Trung
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Bà Phan Thị Xuân Hương – Vợ - 36.018 cổ phần – 0,44% VDL
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty

ÔNG ĐẶNG NGỌC CĂN – PHÓ GIÁM ĐỐC

▪ Ngày tháng năm sinh	: 01/09/1956
▪ Nơi sinh	: Thái Bình
▪ CMND	: 210926129 cấp ngày 6/11/2014 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Số 410B Nguyễn Thái Học, Quy Nhơn, Bình Định
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư Thủy lợi
▪ Chức vụ hiện nay	: Phó Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Không

▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1978 – năm 2004	: Làm việc tại Công ty Xây dựng 47 nay là CTCP Xây Dựng 47
+ Từ năm 2004 - nay	: Phó Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 109.095 cổ phần – 1,33% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Không có
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty

ÔNG TRƯỞNG ĐÌNH DU – KẾ TOÁN TRƯỞNG

▪ Ngày tháng năm sinh	: 06/05/1959
▪ Nơi sinh	: Bình Định
▪ CMND	: 211646923 cấp ngày 2/7/2010 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Ngọc Thạnh 2, Phước An, Tuy Phước, Bình Định
▪ Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế
▪ Chức vụ hiện nay	: Kế toán trưởng CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Không
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1979 – năm 2004	: Làm việc tại Công ty Xây dựng 47 nay là CTCP Xây Dựng 47
+ Từ năm 2004 – nay	: Kế toán trưởng CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 101.760 cổ phần – 1,24% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có

▪ Số cổ phần người có liên quan	: Không có
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty

2. Hội đồng quản trị

2.1 Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty như sau:

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Thái Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT	TV HĐQT không điều hành
2	Nguyễn Cảnh Phúc	Thành viên HĐQT độc lập	Miễn nhiệm ngày 18/4/2019
3	Nguyễn Tiến Hải	Thành viên HĐQT	Bỏ nhiệm ngày 18/4/2019
4	Trần Xuân Toàn	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	TV HĐQT điều hành
5	Đình Châu Hiếu Thiện	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
6	Nguyễn Văn Phú	Thành viên HĐQT độc lập	TV HĐQT không điều hành

2.2 Lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị

ÔNG THÁI VĂN THẮNG – CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 15/01/1954
▪ Nơi sinh	: Bình Triều, Thăng Bình, Quảng Nam
▪ CMND	: 200022273 cấp ngày 14/08/2008 tại Đà Nẵng
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: K75/11 Lê Hồng Phong, Đà Nẵng
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ Sư Điện
▪ Chức vụ hiện nay	: Chủ tịch HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Thành viên HĐQT Công ty CP Sông Ba
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1982 – năm 1987	: Làm việc tại Phòng kỹ thuật Công ty Điện lực 3

+ Từ năm 1987 – năm 1989	: Xí nghiệp Cơ điện – Công ty Điện lực 3. Chức vụ: Phó Phụ trách Phòng Kế hoạch
+ Từ năm 1990 – năm 1998	: Công ty Điện lực 3. Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Đối ngoại
+ Từ năm 1998 – năm 1999	: Công ty Điện lực 3. Chức vụ: Trợ lý Giám đốc
+ Từ năm 1999 – năm 2014	: Công ty Điện lực 3 (nay là Tổng Công ty Điện lực Miền Trung – EVNCPC). Chức vụ: Phó Tổng giám đốc.
+ Từ năm 2014 – nay	: Nghỉ hưu.
+ Từ năm 2004 - nay	: Chủ tịch HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 29.250 cổ phần – 0,36% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Bà Phạm Thị Thu Trang – Vợ - 127.000 cổ phần – 1,54% VDL
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
ÔNG NGUYỄN TIẾN HẢI – THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 04/11/1979
▪ Nơi sinh	: Hà Nội
▪ CMND	: 011984338 cấp ngày 07/9/2011 tại Hà Nội
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Số 32, ngách 515/13 ngõ 515 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, Hà Nội
▪ Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Kinh tế
▪ Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	- Thành viên HĐQT CTCP Phát triển điện Miền Bắc 2.

	Thành viên BKS Công ty cổ phần Hòn Tằm Biển Nha Trang
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ 2001-2005	Kinh tế viên – Trung tâm đầu tư – Tổng Công ty Bảo Hiểm Việt Nam
+ 2006-2010	Phó Phòng đầu tư lãi suất cố định – Công ty quản lý Quỹ Bảo Việt
+ 2010 – 2014	Phó phòng Phụ trách phòng quản lý danh mục LSCĐ – Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt
+ 2014 – T8/2015	Trưởng phòng Quản lý danh mục LSCĐ – Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt
+ T8/2015 – nay	Giám đốc Quản lý danh mục – Công ty quản lý Quỹ Bảo Việt
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: Không
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Không
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
ÔNG TRẦN XUÂN TOÀN – THÀNH VIÊN HĐQT KIỂM GIÁM ĐỐC	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 01/01/1963
▪ Nơi sinh	: Hoài Nhơn, Bình Định
▪ CMND	: 210141959 cấp ngày 10/6/2019 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Số 187 đường Tây Sơn, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư ngành động lực, kỹ sư hệ thống điện và Nghiệp vụ Giám đốc điều hành, Quản trị công ty

▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Không
+ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1987 – năm 2004	: Công tác tại Điện lực Bình Định
+ Từ năm 2004 – nay	: Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Từ năm 2004 - nay	: Thành viên HĐQT, Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 159.250 cổ phần – 1,93% VĐL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: 1.234.500 cổ phần – 15% VĐL - Đại diện vốn của Tổng Công ty Điện lực Miền Trung
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Bà Phan Thị Xuân Hương – Vợ - 36.018 cổ phần – 0,44% VĐL
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
ÔNG ĐÌNH CHÂU HIỆU THIÊN – THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 30/03/1966
▪ Nơi sinh	: Đà Nẵng
▪ CMND	: 200883515 cấp ngày 26/6/2007 tại Đà Nẵng
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: K62/10 Núi Thành, Đà Nẵng
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư điện
▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty cổ phần Sông Ba
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	

+ Từ năm 1992 – năm 2002	: Làm việc tại Trung tâm thí nghiệm điện thuộc Công ty Điện lực 3
+ Từ năm 2002 – năm 2010	: Trưởng phòng Quản lý thủy điện thuộc Công ty Điện lực 3
+ Từ năm 2010 – năm 2014	: Trưởng Ban Quản lý thủy điện thuộc Tổng Công ty Điện lực miền Trung
+ Từ năm 2014 - 2019	: Phó Giám đốc Công ty Lưới điện cao thế Miền Trung
+ Từ năm 2018 - nay	: Chủ tịch HĐQT chuyên trách CTCP Sông Ba
+ Từ năm 2004 - nay	: Thành viên HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 15.850 cổ phần – 0,19% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: 745.500 cổ phần – 9,06% VDL - Đại diện vốn của Tổng Công ty Điện lực Miền Trung
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Không có
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
ÔNG NGUYỄN VĂN PHÚ – THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 01/4/1963
▪ Nơi sinh	: Nhơn Hòa, An Nhơn, Bình Định
▪ CMND	: 210394607 cấp ngày 09/8/2017 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Nhơn Hưng, An Nhơn, Bình Định
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư Thủy lợi
▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Bình Định

▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1990 – nay	Công tác tại Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Bình Định
+ Từ năm 2019 - nay	: Thành viên HĐQT CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 7.700 cổ phần – 0,09% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: 0 cổ phần – 0% VDL
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Bà Nguyễn Thị Nam Phương - Con – 13.700 cổ phần – 0,16% VDL
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty

3. Ban kiểm soát

3.1 Thành viên Ban kiểm soát của công ty như sau:

Thành viên Ban kiểm soát	Chức Vụ
Bùi Thị Hạnh	Trưởng BKS chuyên trách
Hoàng Lê Giang	Thành viên không chuyên trách
Lê Thị Xuân Loan	Thành viên không chuyên trách

Sơ yếu lí lịch Ban kiểm soát

BÀ BÙI THỊ HẠNH – TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT CHUYÊN TRÁCH	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 05/6/1957
▪ Nơi sinh	: Nhơn Lộc, An Nhơn, Bình Định
▪ CMND	: 211283441 cấp ngày 05/4/2013 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Số 09 Nguyễn Cang, Quy Nhơn, Bình Định.
▪ Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế – Chuyên ngành Kế Toán
▪ Chức vụ hiện nay	: Trưởng BKS CTCP Thủy Điện Định Bình

▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1980 – 2012	: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Bình Định
+ Từ 2012 - nay	: Nghỉ hưu
+ Từ 5/2018 - nay	: Trưởng ban BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 7.700 cổ phần – 0,01 % VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	- Em: Bùi Thị Hiệp sở hữu 1.100 Cổ phần – 0,01% VDL.
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
ÔNG HOÀNG LÊ GIANG – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 18/10/1978
▪ Nơi sinh	: Hà Tĩnh
▪ CMND	: 201676054 cấp ngày 28/7/2010 tại Đà Nẵng
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: K561-H31/14b đường Hoàng Diệu, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng.
▪ Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế, Chuyên ngành kế toán
▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: UVBTV, KTT - Văn phòng Công đoàn - Văn phòng công đoàn - Tổng Công ty Điện lực Miền Trung
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	

+ Từ năm 2002 – tháng 08/2015	: Chuyên viên Ban Tài chính – Tổng Công ty Điện lực Miền Trung
+ Từ tháng 09/2015 – nay	: UVBTV , KTT - Văn phòng Công đoàn - Tổng Công ty Điện lực Miền Trung
+ Từ năm 2004 – 6/2016	: Trưởng BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
+ Từ tháng 7/2016 - nay	: Thành viên BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 11.000 cổ phần – 0,13% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Không có
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
BÀ LÊ THỊ XUÂN LOAN – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 06/9/1961
▪ Nơi sinh	: Hà Nội
▪ CMND	: 215070306 cấp ngày 08/11/2010 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Số 286 đường Trần Hưng Đạo, Tp Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
▪ Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế
▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Không
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1985 – năm 1995	: Công ty Vật tư tổng hợp Bình Định
+ Từ năm 1995 – năm 2016	: Phòng Kinh tế thành phố Quy Nhơn

+ Từ năm 2016 – nay	: Nghỉ hưu
+ Từ năm 2018 - nay	: Thành viên BKS CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 189.200 – 2,30% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Bà Huỳnh Ngọc Lê Anh – Con – nắm giữ 17.033 cp, chiếm 0,21% VDL
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty

4. Người phụ trách quản trị công ty: Ông Cao Thành Trung

ÔNG CAO THÀNH TRUNG – PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 28/04/1976
▪ Nơi sinh	: Phú Yên
▪ CMND	: Số: 201638617 cấp ngày 18/12/2008 tại Đà Nẵng
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Tổ 7 Phường Hòa Khê, Quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng
▪ Trình độ chuyên môn	: Đại học
▪ Chức vụ hiện nay	: Phụ trách Quản trị CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: CV Tổng Công ty Điện lực miền Trung
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ 1999 - 2002	Công tác tại Công ty Điện lực Phú Yên
+ Từ 2002 - 2004	Công tác Tổng Công ty XDCT Giao thông 5
+ Từ 2004 - nay	Tổng Công ty Điện lực miền Trung

+ Từ năm 2004 - nay	- Thụ ký đến 5/2018 kiêm Phụ tách Quản trị CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Không có
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty

5. Những thay đổi trong Ban điều hành

Trong năm Công ty không có sự thay đổi trong Ban điều hành

6. Tình hình nhân sự và các chính sách đối với người lao động

6.1 Tình hình nhân sự của Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình (TDB)

Tổng số lao động đầu năm 2019 là 26 người cuối năm 2019 là 26 người (bao gồm cả Trưởng ban kiểm soát chuyên trách)

Trong đó:

STT	Tính chất phân loại	Năm 2018	Năm 2019	Tỷ trọng 2019
A	Theo trình độ	26	26	
1	Trình độ đại học, trên đại học	10	10	38,46%
2	Trình độ cao đẳng, trung cấp	2	2	7,69%
3	Khác	14	14	53,85%
B	Theo tính chất hợp đồng lao động	26	26	
1	Hợp đồng có xác định thời hạn	04	04	15,38%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	22	22	84,42%

Với tiêu chí nguồn nhân lực là chìa khóa cốt lõi trong sự thành công của doanh nghiệp, Ban lãnh đạo luôn dành sự quan tâm thích đáng để duy trì và phát triển năng lực của mỗi cá nhân, từ đó tạo dựng sự vững chắc trong việc phát triển của Công ty.

Để người lao động công tác gắn liền với hiệu quả kinh doanh của Công ty, quỹ tiền lương được khoán theo tỉ lệ phần trăm với doanh thu tiền điện thương phẩm chưa bao gồm thuế và phí.

6.2 Chính sách phúc lợi

Công ty thường theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, thường nóng đối với nhân viên có sáng kiến góp phần mang lợi ích cho Công ty.

Công ty trang bị đầy đủ trang bị, bảo hộ lao động theo yêu cầu từng vị trí công tác; thực hiện khám sức khỏe định kỳ có chất lượng; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho người lao động và có tốt hơn so với quy định của pháp luật; nộp đầy đủ, đúng kỳ hạn về BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ cho người lao động; tổ chức hàng năm cho người lao động đi tham quan, du lịch; thực hiện thưởng cuối năm hơn một tháng lương.

6.3 Điều kiện và chế độ làm việc

Đảm bảo an toàn lao động luôn là ưu tiên hàng đầu của Công ty trong hoạt động thường ngày của mình. Hàng năm Công ty đều đánh giá, kiểm tra điều kiện làm việc của nhân viên nhằm đảm bảo các điều kiện về an toàn và đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định.

6.4 Công tác đào tạo

Nhân sự là nguồn lực quan trọng đối với mỗi doanh nghiệp, họ là yếu tố đóng góp rất lớn trong quá trình sản xuất kinh doanh khi Công ty thực hiện mục tiêu hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông giao phó. Ý thức được điều đó, Ban lãnh đạo Công ty luôn tạo cơ hội để các CBCNV tham gia các lớp đào tạo nghiệp vụ, đào tạo nội bộ và các lớp đào tạo cá nhân đáp ứng yêu cầu công tác của các đơn vị quản lý chuyên môn.

III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH VÀ NĂM TRƯỚC						
Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ %	
					TH/KH 2019	TH 2019/TH 2018
Sản lượng điện	KWh	48,505,589	51.325.403	42,439,602	82,69	87,49
Tổng doanh thu	Đồng	56.278.672.568	58.047.311.916	56.524.599.899	97,38	100,44
Lợi nhuận sau thuế TNDN ^(*)	Đồng	27.050.390.585	28.007.465.239	28.430.877.899	101,51	105,10
Tỷ suất LNST/VĐL ^(*)	%	33.53	34.03	34.55	101.51	103.04

(*) Tỷ suất LNST TNDN chưa phân phối các quỹ: khen thưởng, phúc lợi, quỹ khác

2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

2.1 Các khoản đầu tư lớn: từ khi nhà máy mở rộng đưa vào vận hành năm 2013 đến nay, Công ty chưa có dự án khả thi để thực hiện đầu tư và do đó không có chào bán chứng khoán để thực hiện dự án đầu tư.

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ tại các phiên họp thường niên, Công ty đã triển khai công tác tìm kiếm, khảo sát, phân tích, đánh giá các dự án thủy điện đang triển khai thi công hoặc đang vận hành nhưng chủ đầu tư đang khó khăn về tài chính muốn chuyển nhượng dự án. Công ty cũng đã tìm hiểu, phân tích để xin chủ trương đầu tư các dự án năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió, ... khi có dự án khả thi Công ty sẽ trình ĐHĐCĐ thông qua trước khi triển khai thực hiện.

2.2 Các công ty con, công ty liên kết: Công ty không có công ty con, công ty liên kết.

3. Tình hình tài chính

3.1. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	ĐVT : đồng		
	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019	% tăng giảm
Tổng tài sản	89.633.851.422	96.521.743.720	107,68
Doanh thu thuần	55.730.164.567	54.986.549.598	98,67
Giá vốn hàng bán	23.261.230.448	22.363.478.897	96,14
Lợi nhuận từ HĐKD	28.578.456.458	29.352.113.465	102,71
Lợi nhuận sau thuế	27.050.390.585	28.430.877.899	105,10

3.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,52	5,61	
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,42	5,55	
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	6,99%	5,26%	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	7,52%	5,55%	
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	45,6	160,41	
Vòng quay tài sản	Vòng	0,6	0,57	
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	48,5%	51,71%	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	32,45%	31,09%	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	30,43%	29,45%	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	51,28%	53,38%	

4. Cơ cấu cổ đông và thay đổi trong vốn đầu tư của chủ sở hữu**4.1. Cổ phần**

Cổ phần phổ thông: 8.230.000 cổ phần

Cổ phần ưu đãi: 0 cổ phần

Số lượng cổ phần đang lưu hành: 8.230.000 cổ phần

Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần

Mệnh giá: 10.000 VNĐ

Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

4.2. Cơ cấu cổ đông năm 2019

STT	Loại Cổ đông	Số lượng	Số CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1.	Tỉ lệ sở hữu	-	-	-
	Cổ đông lớn	02	3.137.900	38,13%
	Cổ đông nhỏ	816	5.092.100	61,87%
2.	Thành phần cổ đông			
	Tổ chức	04	3.142.062	38,18%
	Cá nhân	814	5.087.938	61,82%
3.	Cơ cấu cổ đông			
	Trong nước	817	8.229.900	99,99%
	Nước ngoài	01	100	0,01%
3.	Nguồn vốn cổ đông			
	Nhà nước	02	3.137.900	38,13%
	Cổ đông khác	816	5.092.100	61,87%
Tổng cộng		818	8.230.000	100.00%

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN

STT	Tên Cổ đông lớn	Số lượng cổ phần đang nắm giữ	Tỷ lệ
1	Tổng Công ty Điện lực miền Trung	1.980.000	24,06%
2	Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ	1.157.900	14,07%
Tổng cộng		3.137.900	38,13%

4.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu: Không có

4.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

4.5. Các chứng khoán khác: Không có

IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1 Về sản lượng điện:

Năm 2019 sản lượng điện bằng 82,69% so với kế hoạch và 87,49% so với cùng kỳ năm 2018 là do đầu năm các hồ chứa ở thượng lưu chỉ tích 1/3 dung tích và 9 tháng đầu năm 2019 bị khô hạn nặng, lưu lượng nước về hồ không đáng kể từ đó lượng nước dùng để phát điện giảm nhiều ảnh hưởng đáng kể đến sản lượng điện của Công ty.

1.2 Về tài chính, kinh doanh:

Tổng doanh thu của năm 2019 đạt 97,38% kế hoạch năm và 100,44% so với năm 2018 cao hơn so với mức đạt kế hoạch của sản lượng điện mặc dù giá điện tăng không đáng kể là nhờ ưu tiên vận hành cao điểm và phát sinh thu nhập khác nhờ truy lĩnh phí dịch vụ bảo vệ rừng giai đoạn tháng 1 đến tháng 5 năm 2011 và hợp đồng chứng nhận năng lượng tái tạo toàn cầu năm 2018 và 6 tháng đầu năm 2019.

Tóm lại, năm 2019 mặc dù thời tiết có nhiều khó khăn cho việc phát điện hơn so với dự kiến đầu năm và các năm trước, Công ty vẫn giữ được lãi cơ bản trên cổ phiếu 3.282 đ và đã thực hiện tạm ứng cổ tức từ lợi nhuận năm 2019 là 32% nhờ sự điều hành sáng suốt, kịp thời của HĐQT và nỗ lực, nhiệt tình của CBNV.

1.3 Công tác tìm kiếm cơ hội đầu tư:

Công ty rất nỗ lực trong việc tìm kiếm cơ hội đầu tư từ dự án điện mặt trời đang triển khai và nhiều dự án thủy điện khác. Công ty cũng rất cẩn trọng trong việc phân tích, đánh giá tính hiệu quả của các dự án này. Tuy nhiên do tình hình thực tế, đến nay vẫn chưa thực sự tìm được dự án khả thi để triển khai thực hiện nhằm sử dụng hiệu quả nguồn vốn tự có mà không ảnh hưởng đến việc kinh doanh chính của Công ty là Nhà máy thủy điện Định Bình để báo cáo ĐHCĐ cho phép thực hiện đầu tư.

2. Tình hình tài chính:

ĐVT: đồng			
Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tỷ lệ 2019/2018
Tài sản	89.633.851.422	96.521.743.720	107.68
Tài sản ngắn hạn	15.808.160.331	29.450.774.129	186.30
Tài sản dài hạn	73.825.691.091	67.070.969.591	90.85
Nguồn vốn	89.633.851.422	96.521.743.720	107.68
Nợ ngắn hạn	6.269.562.224	5.077.120.518	80.98

Nợ dài hạn	-	-	
Vốn chủ sở hữu	83.364.289.198	91.444.623.202	109,69

Năm 2019, tổng tài sản và nguồn vốn Công ty tăng 7,68%% so với năm 2018 là nhờ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại 31/12/2018 là 1.041.575.198 đ so với tại 31/12/2019 là 9.121.909.202 đ. Riêng tài sản dài hạn tại 31/12/2018 là 73.825.691.091 đ so với tại 31/12/2019 là 67.070.969.591 đ do khấu hao tài sản cố định theo quy định.

Năm 2019, nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty ổn định, không còn nợ dài hạn, không có nợ xấu. Tài sản của Công ty duy trì tỷ trọng thiên về tài sản dài hạn. Vốn chủ sở hữu trong những năm vừa qua luôn được bảo toàn và phát triển rất tốt.

1. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Thực hiện luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thực hiện, trong năm 2019 Công ty có những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý chính sau:

- Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ để sửa đổi Điều lệ công ty (sửa đổi lần 5) và sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
- Công ty đang hiệu chỉnh các quy chế: Quy chế hoạt động của HĐQT và sửa đổi, bổ sung nhiều quy chế nội bộ khác.

2. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đang đề xuất là:

Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ % KH2020/TH2019
Sản lượng điện	Kwh	42.439.602	42.651.000	100,50
Tổng doanh thu	1.000đ	56.524.600	53.177.425	94,08
Lợi nhuận sau thuế ^(*)	1.000đ	28.430.878	26.115.571	91,86
Tỷ suất LNST/VĐL ^(*)	%	34,55	31,73	91,86

(*) Lợi nhuận sau thuế LNST chưa phân phối các quỹ: khen thưởng, phúc lợi, quỹ khác

3. Các biện pháp cụ thể thực hiện kế hoạch

- ❖ Tổ chức, phân công, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức thực hiện tốt công tác sản xuất kinh doanh điện năng. Thực hiện công tác vận hành an toàn, sửa chữa, bảo dưỡng tổ máy kịp thời, chất lượng

cao tiếp tục không để hiện tượng dùng phát điện do trình trạng kỹ thuật tổ máy hoặc nguyên nhân khách quan khác.

- ❖ Phối hợp tốt với các đơn vị quản lý điều tiết hồ đầu mối không để trường hợp xả nước không qua tổ máy gây tổn thất cho Công ty và lãng phí năng lượng nước của xã hội. Phối hợp với các đơn vị quản lý lưới điện phát quang hành lang an toàn lưới điện và xử lý kịp thời các sự cố trên đường dây truyền tải điện năng do nhà máy sản xuất.
- ❖ Hoàn thiện công tác tổ chức và các quy chế quản lý, nội quy lao động. Nâng cao hơn nữa hiệu quả của việc đánh giá, gắn kết quả công tác với thu nhập của CBCNV công ty. Tổ chức phong trào thi đua lao động sản xuất, phát huy sáng kiến kỹ thuật.
- ❖ Tổ chức trao đổi, tìm hiểu và học tập các đơn vị có thiết bị tương tự để phòng ngừa và xử lý nhanh các sự cố. Khi có sự cố phức tạp xảy ra thì ưu tiên phương án thuê chuyên gia để cùng xử lý và nâng cao kinh nghiệm. Tổ chức phân tích các hiện tượng, nguyên nhân, biện pháp khắc phục hợp lý, biện pháp phòng ngừa đối với các sự cố.
- ❖ Thực hiện chi tiêu hợp lý, tiết kiệm, đúng quy định. Cân đối tiền gửi, tiền vay, tiền huy động linh hoạt, phân phối cổ tức kịp thời có lợi nhất cho các cổ đông.
- ❖ Quản lý, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng theo các nhiệm vụ và chức năng của Điều lệ Công ty, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ giao phó.
- ❖ Cân đối nguồn tài chính từ vốn tích lũy và vốn vay để sử dụng một cách hiệu quả nhất, tạo dòng tiền tốt cho công tác sản xuất kinh doanh.
- ❖ Tiếp tục xây dựng mô hình quản lý theo hướng hiện đại để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị doanh nghiệp; sắp xếp nhân lực phù hợp với mô hình sản xuất, hoàn thiện chính sách đối với người lao động, tạo sự gắn bó của người lao động với Công ty.
- ❖ Tìm kiếm, nghiên cứu dự án thủy điện mới, dự án năng lượng tái tạo và dự án trong các lĩnh vực khác có hiệu quả nhằm sử dụng hiệu quả vốn tự có và mở rộng và phát triển Công ty.

4. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019, đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính năm 2019 của CTCP Thủy điện Định Bình, vì vậy Ban Giám đốc không có ý kiến giải trình thêm.

V. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Các chỉ tiêu kế hoạch	ĐV tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % so KH
Sản lượng điện thương phẩm	Kwh	51.325.403	42,439,602	82,69
Tổng doanh thu thuần	1.000đ	58.047.311.916	56.524.599.899	97,38
Lợi nhuận sau thuế (*)	1.000đ	28.007.465.239	28.430.879.899	101,51
Tỷ suất LNST/VĐL (*)	%	34,03	34,55	101,51
Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	≥32	Đã tạm ứng 3 đợt tổng là 32%.	

(*) Lợi nhuận sau thuế LNST chưa phân phối các quỹ; khen thưởng, phúc lợi, quỹ khác

Năm nay, Công ty không đạt kế hoạch sản lượng điện, tổng doanh thu được ĐHĐCĐ giao mặc dù nhà máy vận hành an toàn, không có sự cố do chủ quan, không có trường hợp giảm sản lượng điện do trình trạng kỹ thuật nhà máy là do thời tiết khô hạn không có mưa tiểu mãn. Công ty đạt được kế hoạch lợi nhuận sau thuế và cổ tức là nhờ chi phí sửa chữa, duy trì hoạt động của nhà máy thấp và tiết giảm chi phí thường xuyên.

Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban điều hành được thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế Quản trị Công ty và các quy định hiện hành.

Hội đồng Quản trị đã thường xuyên giám sát ban điều hành Công ty thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Đánh giá, dự báo, phân tích tình hình sản xuất kinh doanh từng tháng để HĐQT có biện pháp chỉ đạo kịp thời xử lý những vướng mắc phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT theo đúng quy định và điều lệ Công ty. Đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, cung cấp điện ổn định cho sản xuất, sinh hoạt cho các khu dân cư, KCN trên địa bàn hoạt động của Công ty.

Thực hiện Công Báo thông tin đầy đủ cho Ủy Ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán theo đúng quy định.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám Đốc Công ty

Năm qua, Ban Giám đốc Công ty đã luôn cố gắng phối hợp thực hiện chắc chắn, hiệu quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông giao phó. Nhờ đó nhà máy vận hành sản xuất và kinh doanh điện năng đạt hiệu quả cao, công tác nghiệp vụ chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật và đáp ứng yêu cầu của các cơ quan quản lý và cổ đông. Các thành viên

trong Ban Giám đốc đã có một năm làm việc tích cực, mẫn cán, tuy nhiên sản lượng điện không đạt kế hoạch là do năm 2019 bị hạn nặng, không có mưa tiêu mẫn. Hội đồng quản trị yêu cầu Ban giám đốc tiếp tục nhiệt tình, mẫn cán, cẩn trọng để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2020 được Đại hội đồng cổ đông giao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Duy trì các cuộc họp định kỳ của HĐQT theo quy định của Điều lệ công ty, nâng cao chất lượng các cuộc họp, xây dựng chiến lược phát triển của công ty phù hợp với tình hình thực tế của công ty, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và khu vực.

Tiếp tục theo dõi, đánh giá việc tìm kiếm các dự án điện để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu của Công ty.

Theo dõi sát diễn biến kinh tế - xã hội, biến đổi khí hậu, ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý, kịp thời đưa ra các định hướng, chỉ đạo Ban Giám Đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo mục tiêu nâng cao doanh thu và lợi nhuận hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 và các năm tiếp theo, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

Tiết kiệm tối đa chi phí hoạt động, nhằm tăng doanh thu, tăng lợi nhuận, nâng cao hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu.

Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty trên phương tiện thông tin đại chúng, đảm bảo tính minh bạch, công khai theo quy định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, tiếp tục lựa chọn công ty kiểm toán có năng lực thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Hội đồng quản trị chỉ đạo và cùng Ban giám đốc Công ty tích cực tìm kiếm dự án đầu tư có hiệu quả, nhất là các dự án năng lượng tái tạo để sử dụng hiệu quả nguồn vốn nhằm đưa Công ty ngày càng phát triển bền vững.

VI. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. Về kinh tế

Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình hoạt động trên nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, dân chủ và tôn trọng pháp luật. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh nhằm mục tiêu thu mang lại lợi nhuận tối đa hợp pháp, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, tăng cổ tức cho các cổ đông, thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, góp phần tăng thu ngân sách tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế Tỉnh Bình Định và cả nước.

Ngay từ thời điểm thành lập, Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình luôn cố gắng thực hiện các mục tiêu đã đề ra. Những năm gần đây, mặc dù đối mặt với không ít khó khăn do điều kiện khí hậu thay đổi, tình hình kinh tế bất ổn, tuy nhiên Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV Công ty luôn cố gắng hoàn thành tốt kế hoạch năm nhờ đó góp phần tạo công việc ổn định cho người lao động, lợi ích kinh tế cho cổ đông.

Tiêu chí	Giá trị mang lại trong năm 2019
Kết quả hoạt động	Tổng doanh thu: 56,525 tỷ đồng; LNST: 28,431 tỷ đồng
Cổ đông	Cổ tức năm 2019: Đã tạm ứng 3 đợt tổng là 32%/vốn điều lệ.
Nợ ngân sách	Tổng khoản nợ ngân sách là 12,134 tỷ đồng .
Người lao động	Mức lương bình quân 2019 là 12,41 triệu đồng/người/tháng

2. Về môi trường – năng lượng

Thủy điện Định Bình luôn ý thức trách nhiệm được trách nhiệm đối môi trường thông qua các công tác kiểm tra mức độ ô nhiễm tại khu vực hoạt động. Đồng thời không ngừng cải tiến sản xuất để giảm thiểu những rủi ro gây ra ô nhiễm.

Trong năm, Công ty đã thực hiện đúng công tác giám sát chất lượng môi trường định kỳ và đột xuất, báo cáo kết quả tới cơ quan liên quan theo đúng quy định; tạo cảnh quang, cây xanh, môi trường lành mạnh trong các khuôn viên quản lý.

Không ngừng phân tích đánh giá tình hình môi trường hiện tại để có các biện pháp ứng phó sự cố bất ngờ tác động đến đời sống cộng đồng và môi trường tự nhiên đồng thời Công ty luôn đề ra các kế hoạch cụ thể xử lý chất thải nguy hại. Bên cạnh đó, do hoạt động chính của Thủy điện Định Bình là sản xuất và phân phối điện, vì vậy loại năng lượng phục vụ cho hoạt động này chủ yếu là Điện và Nguồn nước tại khu vực hoạt động. Khi xây dựng kế hoạch hoạt động kinh doanh, Công ty luôn chú ý để có thể sử dụng điều độ và hợp lý các nguồn năng lượng để góp phần vào việc sử dụng có hiệu quả tài nguyên quốc gia. Công ty chưa từng bị xử phạt do không tuân thủ các quy định về môi trường.

3. Về xã hội

Công ty đã và đang tạo được việc làm ổn định cho người lao động, luôn tuân thủ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với đối tượng này, duy trì đều đặn các chính sách phúc lợi hàng năm, tạo điều kiện để CB.CNV thể hiện năng lực, được học hỏi nâng cao kiến thức chuyên môn. Kết quả đạt được cho thấy đội ngũ CB.CNV có năng lực nghiệp vụ chuyên ngành phù hợp, với mục tiêu chính là xây dựng công ty ngày càng phát triển vững mạnh, tăng cao hiệu quả đầu tư của

các cổ đông, nâng cao đời sống cán bộ, công nhân viên, đóng góp ngày càng nhiều vào ngân sách nhà nước. Mặt khác, thu nhập của người lao động trong những năm gần đây liên tục có sự cải thiện cũng góp phần tạo nên những điểm sáng về kết quả thực hiện mục tiêu đối những người đã luôn gắn bó với Công ty vì mục tiêu hoạt động chung được Đại hội giao phó.

Thời gian vừa qua, Công ty đã có đóng góp nhất định cho sự phát triển bền vững cũng như đem lại những lợi ích kinh tế xã hội cho địa phương, như: hỗ trợ, tham gia các chương trình phát triển địa phương; tạo nguồn cấp điện ổn định cho khu vực, nhất là cho việc điều hành hồ chứa nước Định Bình trong mùa bão, lũ, lụt; tích cực tham gia các chương trình nhân đạo được phát động.

VII. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Các tiểu ban thuộc HĐQT

Hiện nay Công ty không thành lập Tiểu ban thuộc HĐQT.

1.2. Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã có 04 cuộc họp với sự tham dự của đầy đủ các thành viên như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Thái Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT	4	100%	
2	Nguyễn Cảnh Phúc	Thành viên HĐQT độc lập	2	100%	Miễn nhiệm từ ngày 18/4/2019
3	Nguyễn Tiến Hải	Thành viên HĐQT	2	100%	Bổ nhiệm từ ngày 18/4/2019
4	Trần Xuân Toàn	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	4	100%	
5	Nguyễn Văn Phú	Thành viên HĐQT độc lập	4	100%	
6	Đình Châu Hiếu Thiện	Thành viên HĐQT	4	100%	

Hội đồng Quản trị Công ty trong năm đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ nhằm đảm bảo nắm bắt toàn diện mọi tình hình hoạt động của Công ty để đưa ra những Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh. Toàn bộ các số phiên họp Hội đồng quản trị có mời Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty cùng tham dự. Ngoài ra, Hội đồng quản trị cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Xác

định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị tập chung vào một số vấn đề chính như sau:

- ❖ Theo sát chỉ đạo, đánh giá kết quả SXKD trong từng tháng, Quý. Đôn đốc và giám sát ban điều hành công ty thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ điều hành, quản lý để thực hiện tốt những chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong từng tháng, quý còn lại.
- ❖ Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, tài liệu và công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Thực hiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thành công tốt đẹp.
- ❖ Thực hiện các công tác công bố thông tin, báo cáo theo quy định của Công ty đại chúng.
- ❖ Phê duyệt các chủ trương, ban hành các Nghị quyết, Quyết định thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng. Thực hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa để các tổ máy vận hành ổn định, an toàn, tin cậy.
- ❖ Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo đúng Điều lệ Công ty, dự họp đầy đủ và có nhiều ý kiến đóng góp thiết thực cho việc ban hành và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định đảm bảo cho việc thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

1.3. Các nghị quyết và quyết định trong năm 2019 của HĐQT:

STT	Số Quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
1	02/2019/QĐ-HĐQT	24/01/2019	Quyết định phê duyệt chi hỗ trợ lương cuối năm 2018
2	03/2019/QĐ-HĐQT	24/01/2019	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương năm 2018
3	04/2019/NQ-HĐQT	24/01/2019	Nghị quyết về việc thỏa thuận chuyển giao công việc đã thực hiện để đăng ký đầu tư các dự án Nhà máy thủy điện nhỏ tỉnh Bình Định
4	06/2019/QĐ-HĐQT	23/01/2019	Quyết định phê duyệt chi phí hoạt động 2019
5	10/2019/NQ-HĐQT	12/04/2019	Nghị quyết về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT
6	11/2019/NQ-HĐQT	18/04/2019	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
7	12/2019/QĐ-HĐQT	19/04/2019	Quyết định tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2019
8	13/2019/QĐ-HĐQT	22/05/2019	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm máy tính điều khiển trung tâm NMTĐ Định Bình
9	14/2019/QĐ-HĐQT	29/05/2019	Quyết định bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty
10	16/2019/QĐ-HĐQT	08/07/2019	Quyết định chọn đơn vị kiểm toán BCTC Công ty năm 2019

11	17/2019/QĐ-HĐQT	09/07/2019	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, hợp đồng gói thầu mua sắm hệ thống máy tính trung tâm NMTĐ Định Bình
12	21/2019/NQ-HĐQT	14/10/2019	Nghị quyết về việc tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2019

2. Ban kiểm soát

Hoạt động Ban kiểm soát

Năm 2019, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định. Nội dung các cuộc họp nhằm triển khai công tác kiểm tra, giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành khi thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, kế toán tài chính và các hoạt động khác của công ty.

Luôn ý thức thực hiện nhiệm vụ của các cổ đông giao phó, Ban kiểm soát cử người tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để giám sát phối hợp. Trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn, trung thực với Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty bảo đảm công ty hoạt động theo đúng nghị quyết Đại Hội cổ đông thường niên 2019 đề ra, phù hợp với mục tiêu của Công ty và các chính sách, chế độ quy định của nhà nước.

Thông tin liên lạc giữa Ban Giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện thường xuyên, Giám đốc liên tục báo cáo nhanh thông tin qua các phương tiện liên lạc thông dụng như điện thoại, email về tình hình vận hành nhà máy cho HĐQT và Ban kiểm soát.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích: không có

4. Thù lao, lương, thưởng và các khoản lợi ích

Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Lương	Thưởng
Hội đồng quản trị				
Thái Văn Thắng	Chủ tịch	100%		100%
Trần Xuân Toàn	Thành viên	100%	Xem phần Ban điều hành	
Đình Châu Hiếu Thiện	Thành viên	100%		100%
Nguyễn Tiến Hải	Thành viên – Bổ nhiệm 19/4/2019	100%		100%
Nguyễn Văn Phú	Thành viên	100%		100%
Nguyễn Cảnh Phúc	Thành viên – Miễn nhiệm 18/4/2019	100%		100%
Ban kiểm soát				
Hoàng Lê Giang	Thành viên	100%		100%
Bùi Thị Hạnh	Trưởng ban chuyên trách		100%	100%
Lê Thị Xuân Loan	Thành viên	100%		100%

Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Lương	Thưởng
Phụ trách quản trị				
Cao Thành Trung		100%		100%
Ban điều hành				
Trần Xuân Toàn	Giám đốc		100%	100%
Đặng Ngọc Căn	Phó Giám đốc		100%	100%
Trương Đình Du	Kế toán trưởng		100%	100%
Tổng cộng		100%	100%	100%

5. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

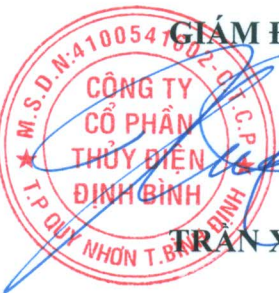

6. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: hợp đồng mua bán điện với Tổng công ty Điện lực miền Trung.

VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Xem tài liệu đính kèm.

Quy Nhơn, ngày 02 tháng 03 năm 2020

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

GIÁM ĐỐC


 TRAN XUÂN TOÀN